

TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN QUỸ ĐẤT
TỈNH THÁI NGUYÊN
CHI NHÁNH TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN
QUỸ ĐẤT KHU VỰC I

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **368**/TB-CNTTPTQĐKVI

Thái Nguyên, ngày **25** tháng 9 năm 2026

THÔNG BÁO

Về việc công khai chủ sử dụng đất, số tờ, số thửa, diện tích, loại đất và dự thảo phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư để thực hiện bồi thường, hỗ trợ GPMB dự án: Cụm công nghiệp Cầu Bình, xã Vô Tranh, tỉnh Thái Nguyên (Đợt 7)

Căn cứ Luật Đất đai năm 2024;

Căn cứ Nghị Quyết số 254/2025/QH15, ngày 11/12/2025 của Quốc Hội về việc quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật đất đai;

Căn cứ Nghị định số 88/2024/NĐ-CP, ngày 15/7/2024 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP, ngày 30/7/2024 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai 2024;

Căn cứ Nghị định số 151/2025/NĐ-CP, ngày 12/6/2025 của Chính phủ về việc quy định về phân định của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai; Quyết định số 2418/QĐ-BNNMT, ngày 28/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc đính chính Nghị định số 151/2025/NĐ-CP, ngày 12/6/2024 của Chính phủ về việc quy định về phân định của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Nghị định số 226/2025/NĐ-CP, ngày 15/8/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị quyết số 33/NQ-HĐND, ngày 10/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên Ban hành quy định về Bảng giá đất lần đầu năm 2026 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định Số 15/2026/QĐ-UBND, ngày 27/3/2026 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc ban hành Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 27/2026/QĐ-UBND, ngày 13/5/2026 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại về cây trồng, vật nuôi, rừng tự nhiên, rừng trồng và hỗ trợ di dời vật nuôi khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ Quyết định số 82/2026/QĐ-UBND, ngày 30/6/2026 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc ban hành Quy định trình tự, thủ tục hành chính về đất đai trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Thông báo số 198/TB-SNNMT, ngày 06/6/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc Thông báo giá gạo tẻ thường tháng 06 năm 2025 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;



Căn Cứ Kế hoạch số 135/KH-UBND, ngày 26/12/2025 của UBND xã Vô Tranh về việc thu hồi đất để thực hiện dự án: Cụm công nghiệp Cầu Bình, xã Vô Tranh.

Căn cứ Thông báo thu hồi đất số 18/TB-UBND, ngày 15/01/2026 của UBND xã Vô Tranh để thực hiện dự án Cụm Công nghiệp Cầu Bình, xã Vô Tranh, tỉnh Thái Nguyên (đợt 1).

Căn cứ Thông báo thu hồi đất số 161/TB-UBND, ngày 20/4/2026 của UBND xã Vô Tranh để thực hiện dự án Cụm Công nghiệp Cầu Bình, xã Vô Tranh, tỉnh Thái Nguyên (đợt 2).

Căn cứ Thông báo xác nhận kết quả đăng ký đất đai Số 349/TB-ĐKĐĐ, ngày 6/8/2026 của UBND xã Vô Tranh.

Căn cứ Công văn số: 1603/UBND-XDNNMT, ngày 17/8/2026 của UBND xã Vô Tranh về việc xác định hộ gia đình, cá nhân trực tiếp SXNN; Tổng số nhận khẩu của hộ gia đình; Hộ gia đình chính sách, hộ nghèo thuộc dự án: Cụm công nghiệp Cầu Bình, xã Vô Tranh, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ Thông báo thu hồi đất số 430/TB-UBND, ngày 21/9/2026 của UBND xã Vô Tranh để thực hiện dự án Cụm Công nghiệp Cầu Bình, xã Vô Tranh, tỉnh Thái Nguyên (đợt 5).

Chi nhánh Trung tâm phát triển quỹ đất khu vực I, công khai chủ sử dụng đất, số tờ, số thửa, diện tích, loại đất và dự thảo phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư để thực hiện bồi thường, hỗ trợ GPMB dự án: Cụm công nghiệp Cầu Bình (đợt 7).

Địa điểm công khai tại trụ sở UBND xã Vô Tranh, nhà văn hóa xóm Phú Hồng, Phú Hòa xã Vô Tranh và gửi đến các hộ dân có đất bị thu hồi để các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân và các thành phần có liên quan thuộc quy hoạch dự án được biết và tham gia đóng góp ý kiến.

Thời gian niêm yết là 10 ngày làm việc (kể từ ngày 25 tháng 9 năm 2026 đến hết ngày 08 tháng 10 năm 2026).

Trong thời gian niêm yết nếu các hộ gia đình, cá nhân có ý kiến gì thắc mắc về phương án bồi thường, hỗ trợ thì ghi vào **“Phiếu lấy ý kiến”** và nộp lại cho Chi nhánh Trung tâm Phát triển quỹ đất khu vực I hoặc thông qua Trưởng xóm.

Hết thời gian công khai nêu trên, Chi nhánh Trung tâm phát triển quỹ đất khu vực I sẽ tổng hợp ý kiến và hoàn chỉnh hồ sơ trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

(Có biểu phương án chi tiết kèm theo)

Vậy, Chi nhánh Trung tâm phát triển quỹ đất khu vực I, thông báo để các tổ chức, các hộ gia đình được biết và phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND xã Vô Tranh;
- Phòng XD-NNMT xã Vô Tranh;
- Trưởng xóm Phú Hồng;
- Trưởng xóm Phú Hòa;
- Các hộ dân có đất thu hồi;
- Lưu: VT, PNV2. (Môn)



KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Đào Quốc Tấn

Phụ lục 01: BIỂU TỔNG HỢP DỰ THẢO PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ ĐẤT VÀ TÀI SẢN TRÊN ĐẤT (Đợt 7)

Dự án: Cụm Công nghiệp Cầu Bình

(Kèm theo Thông báo số: 368/TB-CNTTPTQĐKVI, ngày 25 tháng 9 năm 2026 của Chi nhánh Trung tâm phát triển quỹ đất khu vực I)



Đơn vị tính: Đồng

TT	Họ và tên	Bồi thường đất nông nghiệp (đồng)	Hỗ trợ ổn định đời sống (đồng)	Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm (đồng)	Hỗ trợ ổn định sản xuất, kinh doanh (đồng)	Thưởng bàn giao mặt bằng trước thời hạn (đồng)	Bồi thường cây cối, hoa màu (đồng)	Tổng tiền bồi thường (đồng)
	I	2	3	4	5	6	7	8=2+3+4+5+6+7
1	Ông: Lương Thanh Nhã CCCD số: 001074013061	13.470.000	10.130.400	40.410.000	2.245.000	1.122.500		67.377.900
2	Ông: Vũ Văn Vinh CCCD số: 019090015920	2.844.000	10.130.400	8.532.000	1.580.000	474.000	1.312.350	24.872.750
3	Nguyễn Văn Bịch CCCD: 033062010735	13.860.000	-	41.580.000	2.310.000	1.155.000	19.866.000	78.771.000
	Tổng cộng	30.174.000	20.260.800	90.522.000	6.135.000	2.751.500	21.178.350	171.021.650

Phụ lục 04: DỰ THẢO PHƯƠNG ÁN HỖ TRỢ ỔN ĐỊNH SẢN XUẤT, KINH DOANH

Dự án: Cụm công nghiệp Cầu Bình



(Kèm theo Thông báo số: 368 /TB-CNTTPTQĐKVI, ngày 25 tháng 9 năm 2026 của Chi nhánh Trung tâm phát triển quỹ đất khu vực I)

Đơn vị tính: đồng

TT	Họ và tên chủ sử dụng đất	Bản đồ địa chính chính lý					Hỗ trợ ổn định sản xuất, kinh doanh theo Khoản 6, điều 20, ND 88/2024/NĐ-CP của Chính phủ và khoản 6, Điều 14, QĐ 15/2026, ngày 27/3/2026 của UBND tỉnh Thái Nguyên.		Tổng cộng (đồng)	Ghi chú
		Số tờ (mới)	Số tờ (cũ)	Số thửa	Diện tích thu hồi (m ²)	Loại đất	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	
1	Lương Thanh Nhã	74	20	72	6,6	CLN	10.000	66.000	2.245.000	
		74	20	1108	217,9	CLN	10.000	2.179.000		
2	Vũ Văn Vinh								1.580.000	
		74	20	70	35,7	RSX	10.000	357.000		
		74	20	70	122,3	RSX	10.000	1.223.000		NQH
3	Nguyễn Văn Bạch								2.310.000	
		57	57	376	231,0	CLN	10.000	2.310.000		
	Tổng cộng				613,5				6.135.000	

PHIẾU LẤY Ý KIẾN

Kèm theo Thông báo công khai số: 368/TB-CNTTPTQĐKVI, ngày /2026 của
Chi nhánh Trung tâm Phát triển quỹ đất khu vực I.

Họ và tên chủ hộ:

Địa chỉ:

NỘI DUNG Ý KIẾN

[illegible]

**Ghi chú: Phiếu này (nếu có) đề nghị
chủ hộ nộp lại cho Trưởng xóm**

CHỦ HỘ
(Ký và ghi rõ tên)